



CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HIỆP PHƯỚC

Khu B, đường số 1, Khu công nghiệp Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, TP. HCM, Việt Nam
Điện thoại: (84 8) 37800345; 37800350; 37800351 - Fax: (84 8) 37800341
E-mail: hiepphuocco@hiepphuoc.vn Website: www.hiepphuoc.vn

Số 08 /NQ/ĐHĐCĐ/HIPC/15

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 6 năm 2015

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015 CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HIỆP PHƯỚC

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động (sửa đổi lần II) Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Hiệp Phước đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 thông qua ngày 29/4/2014;
- Căn cứ Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014 và Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2015 của Tổng giám đốc;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;
- Căn cứ Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2014;
- Căn cứ Báo cáo hoạt động của BKS năm 2014;
- Căn cứ nội dung các tờ trình, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 và đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 thông qua;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 thông qua.



QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua nội dung các Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015, gồm:

- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014;
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2014;
- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2014;
- Báo cáo hoạt động của BKS năm 2014.

Điều 2: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 với nội dung chi tiết như sau:

1. Hoàn nhập Quỹ dự phòng tài chính vào Quỹ đầu tư phát triển: 22.022.239.602 đồng
2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 với nội dung chi tiết như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Nội dung	Năm 2014	
		Tỷ lệ trích lập	Thành tiền
I	Vốn điều lệ		300,000
II	Lợi nhuận sau thuế (LNST)		61,048
III	Trích lập các quỹ		7,631
1	Quỹ phúc lợi + các hoạt động xã hội	3%/LNST	1,831
2	Quỹ khen thưởng nhân viên	5%/LNST	3,052
3	Quỹ thưởng Hội Đồng Quản Trị	2%/LNST	1,221
4	Quỹ thưởng Ban Tổng Giám Đốc	2%/LNST	1,221
5	Quỹ thưởng Ban Kiểm Soát	0,5%/LNST	0,305
IV	LN sau thuế, sau khi trích lập các quỹ		53,417
V	Chia cổ tức năm 2014	7%/VĐL	21,000
VI	Lợi nhuận giữ lại năm 2014		32,417

3. Đại hội đồng ý ủy quyền cho HĐQT xem xét và đề xuất thời gian chi trả cổ tức 2014.

Điều 3: Thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2015, trong đó về phần tài chính như sau:
Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Nội dung	TH năm 2014	KH 2015	%TH14/KH15
1	Tổng doanh thu	177,771	168,804	95%
	DT cho thuê đất	141,292	132,207	94%
2	Giá vốn	79,621	87,711	110%
3	Chi phí	27,828	37,136	133%
4	LN trước thuế	70,321	43,957	63%
5	Thuế TNDN	9,273	9,670	104%
6	LN sau thuế	61,048	34,286	56%

(Ghi chú: Năm 2015, kết quả hoạt động kinh doanh thấp so với năm 2014 là do Công ty thay đổi phương pháp hạch toán doanh thu)

Điều 4: Thông qua việc thực hiện chi trả lương -thù lao HĐQT, BKS năm 2014 và kế hoạch chi trả lương- thù lao HĐQT, BKS năm 2015 như sau:

1. Thực hiện chi trả lương/thù lao HĐQT, BKS năm 2014 như sau:

- Chủ tịch HĐQT chuyên trách : Hưởng lương theo quy chế lương của công ty;
- Thành viên HĐQT kiêm nhiệm : 5 triệu đồng/tháng
- Trưởng BKS kiêm nhiệm : 5 triệu đồng/tháng
- Thành viên BKS kiêm nhiệm : 4 triệu đồng/tháng

(Việc thực hiện chi trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT/BKS năm 2014 đạt tỷ lệ 100% theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 phê chuẩn)

2. Kế hoạch chi trả lương/thù lao HĐQT, BKS năm 2015 như sau:

- Thành viên HĐQT chuyên trách và Trưởng BKS chuyên trách: Hưởng lương theo quy chế lương công ty.
- Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm : 10 triệu đồng/ tháng.

- TV HĐQT kiêm nhiệm : 8 triệu đồng/ tháng.
- Trưởng BKS kiêm nhiệm : 8 triệu đồng/ tháng.
- TV BKS kiêm nhiệm : 7 triệu đồng/ tháng.
- Thư ký HĐQT kiêm nhiệm : 5 triệu đồng/ tháng.

Điều 5: Thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 như sau:

- Ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015.
- Công ty kiểm toán được lựa chọn phải nằm trong danh sách được Ủy ban chứng khoán Nhà nước cho phép kiểm toán cho các công ty đã niêm yết trên thị trường chứng khoán.

Điều 6: Thông qua việc niêm yết cổ phiếu của công ty tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

- Đồng ý niêm yết cổ phiếu của công ty tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh trong năm 2015.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai các thủ tục cần thiết để niêm yết cổ phiếu của công ty trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông.

Điều 7: Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ II (2012-2016) với nội dung như sau:

1. Thông qua quy chế bầu cử, số lượng và danh sách thành viên tham gia bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ II (2012-2016) theo nội dung tờ trình số 7.
2. Thông qua kết quả bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ II (2012 - 2016), gồm các ông/bà có tên sau:

STT	Họ và tên	Tỷ lệ %
1	Ông Nguyễn Việt Dũng	93,26%
2	Bà Đặng Thu Hà	106,74%

3. Danh sách thành viên HĐQT nhiệm kỳ II (2012-2016) của công ty gồm:

1.	Ông Đoàn Hồng Tâm	- Chủ tịch HĐQT chuyên trách
2.	Ông Vương Hữu Mẫn	- TV HĐQT
3.	Bà Phạm Thị Viêt	- TV HĐQT
4.	Bà Võ Thị Huyền Lan	- TV HĐQT
5.	Bà Trần Đình Thu Nhi	- TV HĐQT
6.	Ông Nguyễn Hoàng Anh Quân	- TV HĐQT
7.	Ông Trần Đăng Linh	- TV HĐQT
8.	Ông Nguyễn Việt Dũng	- TV HĐQT
9.	Bà Đặng Thu Hà	- TV HĐQT

Điều 8: Thông qua việc bầu thay thế thành viên BKS nhiệm kỳ II (2012-2016) với nội dung như sau:

1. Đồng ý miễn nhiệm thành viên BKS nhiệm kỳ II (2012-2016) đối với Bà Dương Thị Huyền Trâm kể từ ngày 19/6/2015;
2. Thông qua quy chế bầu cử, số lượng và danh sách thành viên tham gia bầu thay thế thành viên BKS nhiệm kỳ II (2012-2016) theo nội dung tờ trình số 8.



3. Thông qua kết quả bầu bổ sung 01 thành viên BKS nhiệm kỳ II (2012 - 2016), gồm các ông/bà có tên sau:

<u>STT</u>	<u>Họ và tên</u>	<u>Tỷ lệ %</u>
1	Ông Võ Tuấn Anh	100

4. Danh sách thành viên BKS nhiệm kỳ II (2012-2016) của công ty gồm:
1. Ông Khổng Văn Minh - Trưởng BKS chuyên trách
 2. Bà Phạm Xuân Yến - TV BKS
 3. Ông Võ Tuấn Anh - TV BKS

Điều 9: Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm Soát, Ban Tổng giám đốc công ty và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015

Nơi nhận

- Cổ đông của công ty;
- Như điều 9;
- UBCKNN (để báo cáo);
- Công bố trên Website của công ty;
- Lưu: - Văn thư
- Thư ký HĐQT



ĐOÀN HỒNG TÂM